TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18/2023/QĐST- HNGĐ	*TP Thanh Hóa, ngày 03 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình ;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 06 tháng 03 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn của chị Vương Thị T và anh Đỗ Ngọc M.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị Vương Thị T – sinh năm 1985

Địa chỉ: T, phường N, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Anh Đỗ Ngọc M – sinh năm 1983

Địa chỉ: T, phường N, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 03 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa Giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 03 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vương Thị T và anh Đỗ Ngọc M.

- Về con chung: Chị Vương Thị T và anh Đỗ Ngọc M có 02 con chung là cháu Đỗ Gia B, sinh ngày 28/01/2008 và cháu Đỗ Gia K, sinh ngày 06/4/2010. Ly hôn anh M và chị T thoả thuận chị T trực tiếp nuôi dưỡng 02 cháu Đỗ Gia B và Đỗ Gia K. Anh M cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/chaú/tháng (2.000.000 đồng/02 cháu / tháng). Thời gian cấp dưỡng từ tháng 4/2023 cho đến khi cháu Đỗ Gia B, Đỗ Gia K thành niên. Anh M có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Vương Thị T và anh Đỗ Ngọc M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Chị Vương Thị T và anh Đỗ Ngọc M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Vương Thị T và anh Đỗ Ngọc M không phải chịu lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP Thanh Hóa;
- Các bên tham gia hòa giải;
- UBND ph Q;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Thị Nguyệt

TÒA ÁN NHÂN DÂN **NAM** **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	TP Thanh Hóa, ngày 12 tháng 4 năm 2021

Số: 12/2021/QĐST-KDTM

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34, 35, 36 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Cứ cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 25 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 35/2021/TLST-KDTM ngày 26/3/2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án và tài liệu kèm theo (ngày 25/3/2021), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn**: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: ông Ngô Chí Dũng - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: ông Trịnh Trung Bình - chuyên viên xử lý nợ.

- **Bị đơn**: Công ty TNHH Quảng cáo Vĩnh Nguyễn.

Địa chỉ: Số 753 Nguyễn Trãi, phường Phú Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Văn Vinh - Giám đốc.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan**: ông Nguyễn Văn Vinh, sinh 1987.

Địa chỉ: Xóm 9, xã Vĩnh Minh (nay là xã Minh Tân), huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ngày 13/8/2019, Công ty TNHH Quảng cáo Vinh Nguyễn ký "Hợp đồng cho vay" số THA/19012 với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng - Chi nhánh Thanh Hóa (gọi tắt là Ngân hàng) vay số tiền 300.000.000đ (ba trăm triệu đồng) để mua sắm dụng cụ và thiết bị văn phòng phục vụ hoạt động kinh doanh quảng cáo và tổ chức sự kiện; thời hạn vay là 36 tháng (kể từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân đầu tiên); lãi suất vay và lãi suất điều chỉnh ghi trên từng giấy nhận nợ, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn; lãi suất chậm trả bằng 150% lãi suất trong hạn.

Để đảm bảo cho khoản tiền vay, ngày 12/8/2019 ông Nguyễn Văn Vinh đã ký "Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất" số THA thế chấp tài sản thuộc quyền sở hữu của mình cho Công ty TNHH Quảng cáo Vinh Nguyễn vay vốn, cụ thể là quyền sử dụng 720m^2 đất tại thửa số 254, tờ bản đồ số 06, địa chỉ tại xóm 9, xã Vĩnh Minh (nay là xã Minh Tân), huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CR 950502, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: CH 00556 do UBND huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 17/7/2019 mang tên ông Nguyễn Văn Vinh). Ngoài ra, ngày 13/8/2019 ông Nguyễn Văn Vinh đã ký "Hợp đồng bảo lãnh" số 130219 với Ngân hàng cam kết thực hiện nghĩa vụ trả nợ thay nếu Công ty TNHH Quảng cáo Vinh Nguyễn vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng.

Sau khi ký hợp đồng cho vay, ngày 14/8/2019 Ngân hàng đã giải ngân cho Công ty TNHH Quảng cáo Vinh Nguyễn vay số tiền 300.000.000đ (ba trăm triệu đồng) tại khế ước nhận nợ lần 01, số THA/19012-140819.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ngày 16/3/2020 Công ty TNHH Quảng cáo Vinh Nguyễn vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng và phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn theo thỏa

thuận trong Hợp đồng. Ngân hàng đã thông báo, làm việc nhiều lần nhưng Công ty TNHH Quảng cáo Vinh Nguyễn vẫn không trả nợ theo đúng cam kết đã thỏa thuận.

Tính đến ngày 17/3/2021, Công ty TNHH Quảng cáo Vinh Nguyễn còn nợ Ngân hàng tổng số tiền 286.083.953đ (Hai trăm tám sáu triệu, không trăm tám ba nghìn, chín trăm năm ba đồng), trong đó nợ gốc 233.030.326đ, (Hai trăm ba ba triệu, không trăm ba mươi nghìn, ba trăm hai sáu đồng), nợ lãi trong hạn 5.699.242đ (Năm triệu, sáu trăm chín chín nghìn, hai trăm bốn hai đồng), lãi quá hạn 43.900.214đ (Bốn ba triệu, chín trăm nghìn, hai trăm mười bốn đồng), phạt chậm trả 3.454.171đ (Ba triệu, bốn trăm năm tư nghìn, một trăm bảy mốt đồng).

2.2. Phương thức và thời gian trả nợ cụ thể:

- Ngày 25/4/2021 Công ty TNHH Quảng cáo Vinh Nguyễn có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng 13.000.000đ (Mười ba triệu đồng) tiền gốc.

- Ngày 25/5/2021 Công ty TNHH Quảng cáo Vinh Nguyễn có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) tiền gốc.

- Ngày 25/6/2021 Công ty TNHH Quảng cáo Vinh Nguyễn có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng toàn bộ tiền gốc và lãi còn nợ.

Kể từ ngày 18/4/2021 Công ty TNHH Quảng cáo Vinh Nguyễn còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán xong.

Hết thời hạn nêu trên, nếu Công ty TNHH Quảng cáo Vinh Nguyễn không trả đúng và đủ số tiền theo cam kết đã thỏa thuận thì ông Nguyễn Văn Vinh phải có nghĩa vụ trả nợ thay cho Công ty TNHH Quảng cáo Vinh Nguyễn. Nếu ông Vinh không thực hiện được nghĩa vụ thì Ngân hàng có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ vay, cụ thể là quyền sử dụng 720m^2 đất tại thửa số 254, tờ bản đồ số 06, địa chỉ tại xóm 9, xã Vĩnh Minh (nay là xã Minh Tân), huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CR 950502, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: CH 00556 do UBND huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 17/7/2019 mang tên ông Nguyễn Văn Vinh) theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số THA ký ngày 12/8/2019 giữa Ngân hàng với ông Nguyễn Văn Vinh.

2.3. Về án phí: áp dụng khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Mục 1 phần II, Điểm b Tiểu mục 1.4 Mục 1 phần II Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết.

Công ty TNHH Quảng cáo Vinh Nguyễn phải nộp 7.152.000đ (bảy triệu, một trăm năm hai nghìn đồng - làm tròn số) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thu Hà